

Số: 1049/QĐ-UBND

Giang Thành, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024
trên địa bàn huyện Giang Thành**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 505/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh Kiên Giang Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị Quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2021 của HĐND tỉnh Kiên Giang Về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư công năm 2021-2025 trên địa bàn huyện Giang Thành;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư công năm 2021-2025 trên địa bàn huyện Giang Thành.

Căn cứ Nghị quyết 24/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành Về bổ sung chủ trương và kế hoạch đầu tư dự án Sửa chữa nâng cấp cầu đường kênh T3 huyện Giang Thành giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành Về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 24/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành;



Căn cứ Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (đợt 1).

Căn cứ Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành điều chỉnh và bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện Giang Thành;

Căn cứ Quyết định Số 2329/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Giang Thành về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện Giang Thành;

Căn cứ Quyết định Số 322/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Giang Thành điều chỉnh và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện Giang Thành.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số /TTr-PTCKH ngày tháng năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện Giang Thành, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh danh mục công trình và giảm nguồn vốn đầu tư:

1.1 Điều chỉnh danh mục công trình từ nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung trong nước: Giảm 01 công trình Sửa chữa nâng cấp cầu đường kênh T3 huyện Giang Thành là 20.000 triệu đồng, chuyển sang bố trí 04 công trình (Trong đó: chuyển tiếp 03 công trình, bố trí mới 01 công trình).

1.2 Điều chỉnh vốn từ nguồn xổ số kiến thiết: Tăng vốn cho 02 công trình là 424 triệu đồng (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên là 150 triệu đồng; trường THCS Vĩnh Phú là 274 triệu đồng), giảm vốn 02 công trình là 424 triệu đồng (Trường TH Trần Thệ là 306 triệu đồng; Trạm y tế xã Vĩnh Điều là 118 triệu đồng).

1.3 Điều chỉnh vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: Tăng vốn cho 02 công trình là 560 triệu đồng (Đường kênh Thời Trang là 60 triệu đồng; Đường số 6 là 500 triệu đồng), giảm vốn 02 công trình là 560 triệu đồng (Đường đẩu nối tuyến dân cư Hà Giang ra Quốc lộ N1 xã Phú Lợi là 60 triệu đồng; Đường HN1 nối tiếp (HT2-giáp ranh Phú Lợi) là 500 triệu đồng).

1.4 Điều chỉnh vốn từ nguồn Nghị định 35/2015/NĐ-CP: Tăng vốn 01 công trình Lộ bê tông bờ tây kênh NT3 (kênh Giữa - kênh 13) là 235 triệu đồng, giảm vốn 01 công trình Đường bờ tây HT6 (Nối tiếp - Quốc lộ N1) là 235 triệu đồng.

1.5 Điều chỉnh từ nguồn vốn cấp bù miễn thủy lợi phí: Tăng vốn cho 02 công trình trả nợ để tắt toán công trình (Kênh Trà Phô - Tà Teng là 23 triệu



đồng, Kênh 13 (Nông Trường -T3) là 11 triệu đồng), giảm vốn 01 công trình Kênh 500 (HN1-HN2) là 34 triệu đồng.

1.6 Điều chỉnh giảm nguồn vốn đầu tư từ nguồn vốn giải pháp ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn theo Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 24/3/2023 là 16.000 triệu đồng. Lý do: Tỉnh không cân đối được nguồn vốn đầu tư để phân bổ kế hoạch vốn trong năm 2024.

1.7 Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tiền sử dụng đất các năm trước là 10.857 triệu đồng, bố trí sửa chữa 12 công trình.

(Kèm theo phụ lục I)

2. Bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 20.000 triệu đồng, bố trí 01 công trình Sửa chữa nâng cấp cầu đường kênh T3 huyện Giang Thành.

(Kèm theo phụ lục II)

Điều 2. Giao trách nhiệm:

1. Phòng Tài chính – Kế hoạch kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.
2. Giao cho BQL dự án đầu tư xây dựng triển khai thực hiện đầu tư theo đúng quy định.
3. Trưởng phòng (Giám đốc) các ban ngành huyện và đơn vị liên quan có trách nhiệm đẩy nhanh tiến độ các công trình, đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch được giao. Trường hợp phát hiện các thông tin, số liệu không chính xác, phải kịp thời gửi báo cáo cho phòng Tài chính – Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo cho UBND huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Mến



PHỤ LỤC I
BIEC CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIANG THÀNH
(Kèm theo Quyết định số: 1049 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của UBND huyện Giang Thành)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giải đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 (sau khi điều chỉnh)	Chênh lệch		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày/tháng/năm	TMĐT				Tăng	Giảm		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG CỘNG				198.342	199.512	56.712	51.569	32.110	37.253		
I	ĐẦU TƯ XDCB VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC				146.499	146.500	20.000	20.000	20.000	20.000		
a	Công trình chuyển tiếp				101.499	101.500		17.618	17.618			
1	Nâng cấp và mở rộng đường T4	VP	2023-2025	981(8/6/23)	38.000	38.000		4.500	4.500		BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Nâng cấp và mở rộng đường kênh K1	VP	2023-2025	982(8/6/23)	29.999	30.000		5.400	5.400		BQL dự án ĐTXD huyện	
3	Nâng cấp và mở rộng đường kênh Giữa	VĐ-VP	2023-2025	1080(5/7/23)	33.500	33.500		7.718	7.718		BQL dự án ĐTXD huyện	
b	Công trình bố trí mới				45.000	45.000	20.000	2.382	2.382	20.000		
1	Sửa chữa nâng cấp cầu đường kênh T3 huyện Giang Thành	VP	2023-2025	2189 (29/11/23)	45.000	45.000	20.000			20.000	BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Cầu cạn đường K1	VP	2024-2025					2.382	2.382		BQL dự án ĐTXD huyện	
II	NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT				18.112	18.262	5.500	5.500	424	424		
1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên	PL	2023-2024	1259(4/8/23)	5.979	6.000	1.500	1.650	150		BQL dự án ĐTXD huyện	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 (sau khi điều chỉnh)	Chênh lệch		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày/tháng/năm	TMDT				Tăng	Giảm		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	Trường THCS Vĩnh Phú	VP	2024-2025	2032 (26/10/23)	5.055	5.062	2.000	2.274	274		BQL dự án ĐTXD huyện	
3	Trường TH Trần Thệ	PM	2023-2024	1038 (16/6/23)	6.196	6.200	1.000	694		306	BQL dự án ĐTXD huyện	
4	Trạm y tế xã Vĩnh Điều	VĐ	2024-2025	2024 (26/10/23)	882	1.000	1.000	882		118	BQL dự án ĐTXD huyện	
III	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT				21.472	21.950	10.412	10.412	560	560		
1	Đường đầu nối tuyến dân cư Hà Giang ra Quốc lộ N1 xã Phú Lợi	PL	2023-2024	2069 (30/10/23)	390	450	450	390		60	BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Đường kênh Thời Trang	VP	2023-2025	2066 (30/10/23)	3.066	3.000	2.070	2.130	60		BQL dự án ĐTXD huyện	
3	Đường số 6	TKH	2023-2025	2067 (30/10/23)	14.996	15.000	4.392	4.892	500		BQL dự án ĐTXD huyện	
4	Đường HN1 nối tiếp (HT2-giáp ranh Phú Lợi)	TKH	2023-2025	2069A (30/10/23)	3.020	3.500	3.500	3.000		500	BQL dự án ĐTXD huyện	
IV	NGUỒN VỐN NGHỊ ĐỊNH 35/2015/NĐ-CP				7.384	7.700	3.800	3.800	235	235		
1	Lộ bê tông bờ tây kênh NT3 (kênh Giữa - kênh 13)	VĐ	2023-2024	1713 (28/9/23)	6.448	6.500	2.600	2.835	235		BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Đường bờ tây HT6 (Nối tiếp - Quốc lộ N1)	PM	2023-2024	757 (17/4/24)	936	1.200	1.200	965		235	BQL dự án ĐTXD huyện	
V	CÁP BÙ MIỄN THỦY LỢI PHÍ				4.875	5.100	1.000	1.000	34	34		
1	Kênh 500 (HN1-HN2)	TKH-PL	2023-2024	2063 (27/10/23)	815	1.000	1.000	966		34	BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Kênh Trà Phô - Tà Teng	PL	16/6/2023-12/11/2023	592 06/4/23	1.997	2.000		23	23		BQL dự án ĐTXD huyện	



TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giải đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 (sau khi điều chỉnh)	Chênh lệch		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày/tháng/năm	TMDT				Tăng	Giảm		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
3	Kênh 13 (Nông Trường -T3)	VP	16/6/2023-02/12/2023	634 17/4/23	2.063	2.100		11	11		BQL dự án ĐTXD huyện	
VI	GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ HẠN HÁN, XÂM NHẬP NẠM THEO KẾ HOẠCH 208/KH-UBND NGÀY 24/8/2023						16.000			16.000		
1	Nạo vét kênh kết hợp làm bờ bao liên vùng xã Phú Mỹ	PM	2023-2024				2.000			2.000	Phòng Nông nghiệp	
2	Nạo vét kênh kết hợp làm bờ bao liên vùng xã Phú Lợi	PL	2023-2024				4.000			4.000	Phòng Nông nghiệp	
3	Nạo vét kênh kết hợp làm bờ bao liên vùng xã Tân Khánh Hòa	TKH	2023-2024				4.000			4.000	Phòng Nông nghiệp	
4	Nạo vét kênh kết hợp làm bờ bao liên vùng xã Vĩnh Phú	VP	2023-2024				2.000			2.000	Phòng Nông nghiệp	
5	06 trạm bơm điện 3 pha các xã	PL,TKH, VP	2023-2024				4.000			4.000	Phòng Nông nghiệp	
VII	NGUỒN TIỀN SỬ DÙNG ĐẤT CÁC NĂM TRƯỚC							10.857	10.857			
1	Sửa chữa trường MN Phú Lợi	PL						738	738		BQL dự án ĐTXD huyện	
2	Sửa chữa UBND xã Phú Lợi	PL						1.200	1.200		BQL dự án ĐTXD huyện	
3	Sửa chữa UBND xã Tân Khánh Hòa	TKH						520	520		BQL dự án ĐTXD huyện	
4	Sửa chữa Hội trường TTBD chính trị cũ	TKH						500	500		BQL dự án ĐTXD huyện	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 (sau khi điều chỉnh)	Chênh lệch		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày/tháng/năm	TMDT				Tăng	Giảm		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
5	Sửa chữa Đảng ủy, khối vận xã Vĩnh Điều	VĐ						1.395	1.395		BQL dự án ĐTXD huyện	
6	Nâng cấp mở rộng sân nền UBND xã Vĩnh Phú	VP						950	950		BQL dự án ĐTXD huyện	
7	Sửa chữa chợ Vĩnh Phú	VP						380	380		BQL dự án ĐTXD huyện	
8	Sửa chữa trụ sở UBND huyện Giang Thành	TKH						1.000	1.000		BQL dự án ĐTXD huyện	
9	Làm đường dẫn nước trong Khu bảo tồn Loài - Sinh cảnh Phú Mỹ (phục vụ phòng cháy chữa cháy)	PM						350	350		BQL dự án ĐTXD huyện	
10	Sửa chữa Nhà Công vụ (02 dãy)	TKH						1.000	1.000		BQL dự án ĐTXD huyện	
11	Sửa chữa nhà vệ sinh trường THCS Phú Mỹ	PM						700	700		BQL dự án ĐTXD huyện	
12	Lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Giang Thành	TKH						2.124	2.124		Phòng Tài nguyên và Môi trường	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC II
BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIANG THÀNH
(Kèm theo Quyết định số: 1069 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của UBND huyện Giang Thành)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giải đoạn 2021-2025	Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày/tháng/năm	TMĐT				
1	2	3	4	5	6	7	9	10	11
	TỔNG CỘNG				45.000	45.000	20.000		
I	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT				45.000	45.000	20.000		
a	Công trình bố trí mới				45.000	45.000	20.000		
1	Sửa chữa nâng cấp cầu đường kênh T3 huyện Giang Thành	VP	2023-2025	2189(29/11/23)	45.000	45.000	20.000	BQL dự án ĐTXD huyện	